

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 7  
TỈNH QUẢNG NGÃI

Số: 09/2025/HS-ST

Ngày: 12/8/2025

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – QUẢNG NGÃI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Bá Nghiênn

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Văn Tiền và bà Nguyễn Thị Vân Anh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thương – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Ngãi.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thuỳ An - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7, tỉnh Quảng Ngãi, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2025/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2025/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa 08/2025/HSST- QĐ ngày 17/7/2025 đối với:

**Bị cáo Lương Duy V**, sinh ngày 26/4/1983, tại Kon Tum; Nơi cư trú: Số nhà 60/26, đường Phùng Hưng, tổ 8, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Nay là phường Đăk Cấm, tỉnh Quảng Ngãi; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; nghề nghiệp: Thợ Sơn; trình độ học vấn: 08/12; con ông Lương Văn Bông (đã chết) và bà Ngô Thị Mỹ Loan, sinh năm 1964; Vợ: Đoàn Thị Kiều Nhi, sinh năm 1989 (Hiện đã ly hôn); Con: có 02 (hai) con lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 23/5/2003 Lương Duy V bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ra quyết định số 171/QĐ-CT đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn là 24 tháng về hành vi “Dùng dao gây thương tích” (hết thời hạn được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính);

Ngày 29/12/2008, Lương Duy V bị Tòa án nhân dân huyện Đăk Hà – tỉnh Kon Tum xử phạt 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 tại bản án số 29/2008/HSST. Đến ngày 26/3/2009, Lương Duy V kháng cáo và được Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum xử phạt 20 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 tại bản án số 10/2009/HSPT. Ngày 04/02/2010 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống (đã xóa án tích);

Ngày 30/3/2014 Lương Duy V đã chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh về hành vi: “Sử dụng trái phép chất ma túy” Ngày 10/02/2015, Lương Duy V bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà tỉnh Kon Tum đưa ra xét xử, sau đó tuyên bố bị cáo không phạm tội theo kHn 2 Điều 107 Bộ luật tố tụng hình sự, tại bản án số 07/2015/HSST.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 17/12/2024 cho đến nay – Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Lương Duy V1, sinh năm 1985. Trú tại: Tổ 8, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Nay là phường Đắk Cẩm, tỉnh Quảng Ngãi. (Vắng mặt).

- *Người chứng kiến:* Bà Y H, sinh năm 1981. Trú tại: xã Ngọc Réo, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum. Nay là xã Ngọc Réo, tỉnh Quảng Ngãi. (Vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 14/12/2024, Lương Duy V đang đi trên đường tại khu vực ngã 3 đường Trường Chinh và đường Phùng Hưng, thuộc phường Duy Tân, thành phố Kon Tum (cũ), thì V gặp Phương (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đi xe ngang qua. Vì biết Phương có bán ma túy nên V nói Phương dừng lại và hỏi mua ma túy đá, Phương đồng ý bán ma túy nên V đưa cho Phương số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng); Sau khi nhận tiền, Phương đi đâu một lúc rồi quay lại đưa cho V một gói ma túy, bên trong có chứa ma túy đá rồi điều khiển xe bỏ đi. Sau khi mua được ma túy, Lương Duy V mang số ma túy đó về nhà cất giấu trong phòng ngủ của V, tại số 60/26 Phùng Hưng, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Nay là phường Đắk Cẩm, tỉnh Quảng Ngãi). Lúc này, Lương Duy V đổ toàn bộ số ma túy đã mua được vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Trong các ngày từ 14/12/2024 đến ngày 17/12/2024, Lương Duy V đã sử dụng số ma túy mua được từ Phương tại phòng ngủ, đến khoảng 15 giờ 45 phút ngày 17/12/2024, khi Lương Duy V đang ở nhà cùng với em trai là Lương Duy V1 và bạn của V là Y H thì có lực lượng Công an tỉnh Kon Tum đến kiểm tra, tại đây Lương Duy V đã tự nguyện giao nộp: 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 (một) chai nhựa trong suốt, nắp màu đen được đục 2 (hai) lỗ, trong đó có một lỗ cắm ống hút nhựa màu trắng cam; chai nhựa trong suốt trên được gắn với một khối nhựa hình trụ, màu hồng; 01 (một) đoạn giấy màu trắng, bên trong có 01 ống thủy tinh được cong một đầu, có bầu hở, bên trong ống thủy tinh có bám dính chất tinh thể rắn màu trắng đục. Lương Duy V đã khai nhận số ma túy này V mua về để sử dụng. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Kon Tum đã tiến hành lập biên bản, thu giữ, niêm phong toàn bộ tang vật theo quy định pháp luật.

Ngày 18/12/2024, Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Kon Tum đã tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Lương Duy V, kết quả Lương Duy V dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine và Amphetamine.

Tại bản Kết luận giám định số: 506/KL-KTHS, ngày 23/12/2024 của Phong Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum, kết luận:

Mẫu chất tinh thể màu trắng đục bám dính bên trong ống thủy tinh được uốn cong một đầu, có bầu hờ được niêm phong trong phong bì màu trắng ký hiệu “Ma túy” gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng là: 0,197 gam.

Cáo trạng số: 76/CT- VKSTPKT ngày 02/6/2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum truy tố bị cáo Lương Duy V về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo từ 15 tháng tù đến 16 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*Về xử lý vật chứng:* Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu và trả lại các vật chứng như sau:

+ Tịch thu 0,192 (không phải một chín hai) gam Methamphetamine (số ma túy còn lại sau giám định) được đựng trong 01 túi ni lông; 01 (một) ống thủy tinh được uốn cong một đầu, có bầu hờ; Một phong bì màu trắng đựng mẫu vật gửi giám định. Tất cả được niêm phong trong 01 (một) phong bì mặt trước có nội dung “CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 506/KL-KTHS”; mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung “\*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH KON TUM” và các chữ ký có tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán”; 01 (một) túi ni lông trong suốt; 01 (một) đoạn giấy màu trắng; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 (một) chai nhựa trong suốt, nắp màu đen được đục 02 (hai) lỗ, trong đó có một lỗ cắm ống hút nhựa màu trắng cam; chai nhựa trong suốt trên được gắn với khối nhựa hình trụ, màu hồng;

- Trả lại cho Lương Duy V 01 (một) điện thoại di động, dạng cảm ứng, màu xanh đen, mặt sau có chữ OPPO, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng (Không liên quan đến việc phạm tội).

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi phạm tội của mình là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, các quyết định tố tụng:* Cơ quan Điều tra Công an thành phố Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai trước đây tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để khẳng định:

Vào ngày 14/12/2024 Lương Duy V đã mua 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*) ma túy đá của một người tên Phương (*không rõ nhân thân và lai lịch*) đưa về nhà cất giấu nhằm mục đích sử dụng. Đến 15 giờ 45 phút ngày 17/12/2024 Công an tỉnh Kon Tum tiến hành kiểm tra hành chính nhà của Lương Duy V tại số 60/26 Phùng Hưng, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Nay là phường Đắk Cấm, tỉnh Quảng Ngãi) thu giữ được 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, bên trong ống thủy tinh có bám dính chất tinh thể rắn màu trắng đục do Lương Duy V tự nguyện giao nộp. Kết luận giám định, mẫu chất tinh thể màu trắng đục bám dính bên trong ống thủy tinh của bộ dụng cụ sử dụng ma túy mà Lương Duy V tàng trữ tái phép có khối lượng là: 0,197 gam ma túy loại Methamphetamine. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lương Duy V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại thời điểm xét xử vụ án này, do chính sách của luật hình sự mới có sự thay đổi. Luật số: 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 có hiệu lực từ 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 7 năm 2025.

Tại “**Điều 4. Điều khoản chuyển tiếp**” quy định:

a)...

b)...

c) Quy định không có lợi cho người phạm tội tại các điều 63, 192, 193, 194, 195, 235, 236, 237, 238, 239, 240, 241, 242, 243, 244, 245, 246, 248, **249**, 250, 251, 252, 255, 317, 353, 354, 355, 356, 357, 358 và 359 của Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung tại các [khoản 4, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27 và 28 Điều 1 của Luật này](#) và các quy định khác không có lợi cho người phạm tội thì không áp dụng đối với những hành vi xảy ra trước 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 7 năm 2025 mà sau thời điểm đó mới phát hiện hoặc đang bị điều tra, truy tố, xét xử hoặc đối với người đang được xét giảm thời hạn.

Theo đó, tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 quy định: “*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm*:

a)....

b)...

c) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*;

So với khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2025: “*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm*”:

a)....

b)...

c) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, Ketamine, Fentanyl, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.*

Đối chiếu khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2025 so với khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 thì mức hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2025 nặng hơn. Vì vậy, HĐXX không áp dụng quy định không có lợi cho người phạm tội theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2025 để quyết định hình phạt đối với bị cáo mà áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3] *Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo:* Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, vi phạm Luật phòng chống ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, bị cáo Lương Duy V phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình gây ra đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[4]. *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:*

4.1. *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

4.2. *Về tình tiết giảm nhẹ:* Bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

4.3. *Về nhân thân của bị cáo:* Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị áp dụng biện pháp hành chính như: Bắt buộc chữa bệnh về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”, về hành vi “dùng dao gây thương tích” (đã xóa thời hiệu) và bị Tòa án kết án về tội “Cố ý gây thương tích”(Đã xóa án tích).

[5] Sau khi xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Để có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa đối với các loại tội phạm nói chung và tội phạm về ma túy nói riêng. HĐXX, cần phải xét xử nghiêm minh đối với bị cáo là cần thiết. Xét cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và biết tuân thủ pháp luật.

[6] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo không có thu nhập ổn định và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] *Về tình tiết khác:*

- Đối với người đàn ông tên “Phương” là người đã bán ma túy cho bị cáo Lương Duy V. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kon Tum đã tiến hành điều tra, xác minh, nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Kon Tum điều tra tiếp tục xác minh, và xử lý sau.

- Đối với Lương Duy V1 (sinh ngày: 10/12/1985, trú 60/26 Phường Hưng, tổ 8, Phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, em trai của Lương Duy V), quá trình điều tra xác định: Ông Lương Duy V1 hoàn toàn không biết việc anh trai là Lương Duy V thực hiện hành vi phạm tội và sử dụng trái phép chất ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kon Tum không xem xét trách nhiệm đối

với Lương Duy V1 là có căn cứ và đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên tại Phiếu kết quả Xét nghiệm ma túy trong cơ thể của Trung tâm kiểm soát bệnh tật, phòng khám đa KH Kon Tum, xác định Lương Duy V1 dương tính với ma túy (chất Ketamine), qua đấu tranh V1 khai nhận được một người tên “Tuấn” sử dụng ma túy vào ngày 15/12/2024. Ngày 13/5/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kon Tum đã ra Quyết định xử phạt hành chính số 0000016/QĐ-XPHC đối với Lương Duy V1 (V1 đã chấp hành quyết định nộp phạt) theo đúng quy định của pháp luật.

- Đối với người đàn ông tên “Tuấn” (có đặc điểm: cao khoảng 1m60, người gầy, tuổi khoảng 26 đến 27 tuổi) là người đã cho Lương Duy V1 sử dụng trái phép chất ma túy tại xã Ngọc Wang, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kon Tum đã tiến hành xác minh tại khu vực nêu trên. Tuy nhiên, hiện nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Kon Tum tiếp tục, điều tra xác minh và xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với bà Y H (Sinh ngày: 15/5/1981; Nơi thường trú: thôn Kon Hơ Dré, xã Ngọc Réo, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum); quá trình điều tra xác định: bà Y H hoàn toàn không biết việc bị cáo Lương Duy V thực hiện hành vi phạm tội và sử dụng trái phép chất ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kon Tum không xem xét trách nhiệm đối với bà Y H là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Xét tịch thu, tiêu hủy vật chứng liên quan đến việc phạm tội của bị cáo Lương Duy V như sau:

+ 0,192 (không phải một chín hai) gam Methamphetamine (số ma túy còn lại sau giám định) được đựng trong 01 túi ni lông; 01 (một) ống thủy tinh được uốn cong một đầu, có bầu hở; Một phong bì màu trắng đựng mẫu vật gửi giám định. Tất cả được niêm phong trong 01 (một) phong bì mặt trước có nội dung “CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 506/KL-KTHS”; mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung “\*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH KON TUM” và các chữ ký có tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán”; 01 (một) túi ni lông trong suốt; 01 (một) đoạn giấy màu trắng; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã gồm: 01 (một) chai nhựa trong suốt, nắp màu đen được đục 02 (hai) lỗ, trong đó có một lỗ cắm ống hút nhựa màu trắng cam; chai nhựa trong suốt trên được gắn với khối nhựa hình trụ, màu hồng.

- Xét trả lại cho Lương Duy V 01 (một) điện thoại di động, dạng cảm ứng, màu xanh đen, mặt sau có chữ OPPO, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng (Không liên quan đến việc phạm tội).

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Lương Duy V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**2. Về hình phạt:** Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Lương Duy V **16** (*Mười sáu*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 17/12/2024.

**3. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,192 (không phải một chín hai) gam Methamphetamine (số ma túy còn lại sau giám định) được đựng trong 01 túi ni lông; 01 (một) ống thủy tinh được uốn cong một đầu, có bầu hở; Một phong bì màu trắng đựng mẫu vật gửi giám định. Tất cả được niêm phong trong 01 (một) phong bì mặt trước có nội dung “CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 506/KL-KTHS”; mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung “\*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH KON TUM” và các chữ ký có tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán”; 01 (một) túi ni lông trong suốt; 01 (một) đoạn giấy màu trắng; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 (một) chai nhựa trong suốt, nắp màu đen được đục 02 (hai) lỗ, trong đó có một lỗ cắm ống hút nhựa màu trắng cam, chai nhựa trong suốt trên được gắn với khối nhựa hình trụ, màu hồng.

-Tra lại cho bị cáo Lương Duy V 01 (một) điện thoại di động, dạng cảm ứng, màu xanh đen, mặt sau có chữ OPPO, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng.

Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7, tỉnh Quảng Ngãi ngày 07/8/2025.

**4. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lương Duy V phải chịu 200.000 đ (*Hai trăm ngàn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (12/8/2025), bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Khu vực 7- Quảng Ngãi;
- CQCSĐT Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng thi hành án dân sự - Quảng Ngãi;
- Bị cáo; Người Có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Bá Nghiên**